

GIAN LẬN, TRỐN THUẾ Ở VIỆT NAM VÀ CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP VỀ ĐẤU TRANH CHỐNG GIAN LẬN VÀ TRỐN THUẾ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Ths. Nguyễn Văn Hiếu*

Bài viết của tác giả đề cập đến những vấn đề lý luận liên quan đến tình trạng gian lận thuế, trốn thuế, các quy định của pháp luật hiện hành để xử lý tình trạng gian lận thuế, trốn thuế, đồng thời đưa ra những nguyên nhân và giải pháp có tính tổng quát giúp các cơ quan Nhà nước xây dựng và hoàn thiện các cơ chế để đấu tranh ngăn chặn tình trạng gian lận thuế, trốn thuế hiện nay.

• Từ khóa: gian lận thuế, trốn thuế, tội trốn thuế, xử lý vi phạm hành chính về trốn thuế.

The author's article deals with theoretical issues related to tax fraud, tax evasion, current legal provisions to handle tax fraud and tax evasion, and at the same time provide general causes and solutions to help State agencies develop and perfect mechanisms to fight against tax fraud and tax evasion today.

• Keywords: tax fraud, tax evasion, tax evasion, handling of administrative violations of tax evasion.

Ngày nhận bài: 25/01/2022

Ngày gửi phản biện: 26/01/2022

Ngày nhận kết quả phản biện: 26/02/2022

Ngày chấp nhận đăng: 28/02/2022

I. Một số vấn đề về thuế và gian lận thuế, trốn thuế và quy định của pháp luật đấu tranh ngăn chặn hành vi gian lận thuế, trốn thuế

1. Khái niệm về trốn thuế, gian lận thuế

Từ điển Luật học Việt Nam đưa ra định nghĩa thuế là “khoản thu của ngân sách nhà nước không hoàn trả và không mang tính đối giá, do cơ quan quyền lực nhà nước quy định”. Còn các học giả nước ngoài đưa ra định nghĩa thuế là “khoản thu bắt buộc, không mang tính trừng phạt, đối với cá

nhân và tổ chức, do cơ quan có thẩm quyền ban hành nhằm thực hiện các mục tiêu chung”.

Như vậy, các học giả trong nước và các chuyên gia nước ngoài có sự khác biệt nhất định trong việc định nghĩa khái niệm “thuế”, nhưng một nội dung vẫn được hoàn toàn thống nhất, đó là đều khẳng định thuế gắn liền với nhà nước và quyền thu thuế thuộc về nhà nước, từ đó, gián tiếp khẳng định nghĩa vụ nộp thuế của người dân.

Vậy gian lận thuế, trốn thuế được hiểu như thế nào? Cần đưa ra những giải pháp nào để đấu tranh ngăn chặn hành vi gian lận thuế, trốn thuế đang diễn ra hết sức phức tạp hiện nay.

Theo quan điểm của tác giả, có thể nhận định trốn thuế là hành vi trái pháp luật và cố ý, nhằm không thực hiện hoặc tránh phải thực hiện nghĩa vụ nộp thuế đối với nhà nước; gian lận thuế là hành vi trái pháp luật nhằm cắt giảm khoản tiền thuế phải nộp theo quy định của pháp luật.

Việc gian lận thuế, trốn thuế gây ra thiệt hại to lớn cho nền kinh tế của đất nước và gây ảnh hưởng đến các điều kiện để xây dựng phúc lợi xã hội và chăm sóc người dân của một đất nước.

Đối với nền kinh tế: Việc gian lận thuế trốn thuế làm cho các hoạt động kinh doanh sản xuất của Nhà nước và của các doanh nghiệp và cá nhân gặp khó khăn rất lớn đặc biệt và những

* Học viện Cảnh sát nhân dân

doanh nghiệp và cá nhân làm ăn chính đáng, do họ phải cạnh tranh không lành mạnh với các doanh nghiệp và cá nhân gian lận thuế và trốn thuế khác. Bên cạnh đó nhà nước bị mất một nguồn thu hợp pháp khổng lồ dẫn đến thâm hụt ngân sách cho việc đầu tư sản xuất và xây dựng các phúc lợi xã hội hàng năm.

Đối với các vấn đề xã hội: Có thể nói thuế là nguồn thu đặc biệt quan trọng và chủ yếu của một đất nước để duy trì bộ máy Nhà nước đó hoạt động, khi nguồn thu thuế bị giảm do các hiện tượng gian lận thuế, trốn thuế nó ảnh hưởng đến nguồn thu của đất nước, gây khó khăn cho các hoạt động đầu tư công, xây dựng phúc lợi xã hội và trả lương cho cán bộ, công nhân viên chức người lao động của đất nước từ đó dẫn đến suy thoái nền kinh tế - xã hội của đất nước.

Để đấu tranh ngăn chặn các hiện tượng gian lận thuế, trốn thuế Nhà nước đã ban hành nhiều các văn bản quy phạm pháp luật để đấu tranh ngăn chặn đối với các hành vi gian lận thuế, trốn thuế.

2. Quy định của pháp luật hiện hành đấu tranh chống các hành vi gian lận, trốn thuế

Hiện nay theo các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành thì hành vi gian lận trốn thuế sẽ bị xử lý ở những mức độ khác nhau tùy theo tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm và được điều chỉnh trong pháp luật xử lý vi phạm hành chính cụ thể là tại Nghị định số 125 và trong Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định tại Điều 200 để xử lý đối với các hành vi gian lận, trốn thuế tùy theo tính chất và mức độ nghiêm trọng của hành vi vi phạm.

Phạt tiền tối đa không quá 100.000.000 đồng đối với tổ chức thực hiện hành vi vi phạm hành chính về hóa đơn. Phạt tiền tối đa không quá 50.000.000 đồng đối với cá nhân thực hiện hành vi vi phạm hành chính về hóa đơn.

Phạt tiền tối đa không quá 200.000.000 đồng đối với người nộp thuế là tổ chức thực hiện hành vi vi phạm thủ tục thuế. Phạt tiền tối đa không quá 100.000.000 đồng đối với người nộp thuế là cá nhân thực hiện hành vi vi phạm thủ tục thuế.

Phạt 20% số tiền thuế thiếu hoặc số tiền thuế đã được miễn, giảm, hoàn cao hơn quy định đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn thuế.

Phạt từ 1 đến 3 lần số tiền thuế trốn đối với hành vi trốn thuế.

Phạt tiền tương ứng với số tiền không trích vào tài khoản của ngân sách nhà nước đối với hành vi vi phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định 125 chính phủ.

Về Pháp luật hình sự: Trốn thuế được hiểu là việc thực hiện các hành vi mà pháp luật không cho phép để giảm số thuế phải nộp và tăng số thuế được hoàn. Căn cứ vào những nội dung cụ thể đã nêu và dựa theo khái niệm về tội phạm được quy định tại Điều 8 BLHS năm 2015, theo quan điểm của tác giả: “Tội phạm trốn thuế là hành vi nguy hiểm cho xã hội, được quy định trong Bộ luật Hình sự, do người có năng lực trách nhiệm hình sự hoặc pháp nhân thương mại thực hiện bằng các hành vi gian dối để giảm số tiền thuế phải nộp hoặc không nộp thuế theo quy định và phải bị xử lý hình sự”.

Các hành vi trốn thuế bao gồm: Không nộp hồ sơ đăng ký thuế; không nộp hồ sơ khai thuế; nộp hồ sơ khai thuế sau 90 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ khai thuế hoặc hết thời hạn gia hạn nộp hồ sơ khai thuế theo quy định của pháp luật; Không ghi chép trong sổ kế toán các khoản thu liên quan đến việc xác định số tiền thuế phải nộp; Không xuất hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ hoặc ghi giá trị trên hóa đơn bán hàng thấp hơn giá trị thanh toán thực tế của hàng hóa, dịch vụ đã bán; Sử dụng hóa đơn, chứng từ không hợp pháp để hạch toán hàng hóa, nguyên liệu đầu vào trong hoạt động phát sinh nghĩa vụ thuế làm giảm số tiền thuế phải nộp hoặc làm tăng số tiền thuế được miễn, số tiền thuế được giảm hoặc tăng số tiền thuế được khấu trừ, số tiền thuế được hoàn; Sử dụng chứng từ, tài liệu không hợp pháp khác để xác định sai số tiền thuế phải nộp, số tiền thuế được hoàn; Khai sai với thực tế hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

mà không khai bổ sung hồ sơ khai thuế sau khi hàng hóa đã được thông quan; Cố ý không kê khai hoặc khai sai về thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Câu kết với người gửi hàng để nhập khẩu hàng hóa; Sử dụng hàng hóa thuộc đối tượng không chịu thuế, miễn thuế, xét miễn thuế không đúng mục đích quy định mà không khai báo việc chuyển đổi mục đích sử dụng với cơ quan quản lý thuế.

Mặc dù quy định của pháp luật liên quan đến đấu tranh chống các hành vi gian lận, trốn thuế với chế tài xử lý rất nghiêm khắc, tuy nhiên trong thực tiễn hiện nay nhiều đối tượng cá nhân và doanh nghiệp vẫn coi thường pháp luật và thực hiện rất nhiều các hành vi, với những phương thức thủ đoạn khác nhau để trốn thuế, gian lận thuế làm thất thoát nguồn thu hàng năm của Nhà nước ta hàng nghìn tỷ đồng.

Thực trạng này đòi hỏi các cơ quan chức năng phải nhận diện rõ hơn các hành vi, những phương thức thủ đoạn mà các đối tượng sử dụng để gian lận thuế, trốn thuế để từ đó đưa ra các giải pháp đấu tranh, ngăn chặn và đẩy lùi các hành vi vi phạm pháp luật về gian lận thuế, trốn thuế tăng nguồn thu về thuế hợp pháp cho người dân và cho Nhà nước.

II. Nguyên nhân của tình trạng gian lận, trốn thuế và giải pháp đấu tranh ngăn chặn tình trạng gian lận thuế, trốn thuế hiện nay

1. Nguyên nhân của gian lận thuế, trốn thuế

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng trốn thuế, gian lận thuế hiện nay. Trong đó có một số nguyên nhân cơ bản sau:

Thứ nhất, những yếu kém tồn tại bên trong hệ thống pháp luật.

Thứ hai, mức độ tham nhũng trong xã hội cũng là một nguyên nhân quan trọng dẫn đến tình trạng gian lận và trốn thuế.

Thứ ba, hiện nay do sự phát triển như vũ bão của công nghệ thông tin, chúng ta đang sống trong thời đại công nghệ 4.0, bên cạnh những ưu việt mà nó mang lại là rất lớn, thì nó cũng là một

công cụ để các cá nhân và doanh nghiệp kinh doanh online và có thể nói hoạt động kinh doanh online này mặc dù doanh số lợi nhuận có thể lên đến hàng nghìn tỷ cho cá nhân kinh doanh và doanh nghiệp nhưng về phía nhà nước thì hầu như chưa thu hoặc truy thu được nguồn thuế về cho Nhà nước từ các hoạt động kinh doanh online này. Đây cũng là khó khăn lớn trong hoạt động thu thuế cũng như đấu tranh chống các hành vi gian lận thuế, trốn thuế trên không gian mạng hiện nay.

Thứ tư, hiện nay chúng ta đang phát triển đa dạng hóa nền kinh tế với nhiều thành phần và đa dạng các hình thức kinh doanh của các cá nhân và doanh nghiệp, với hành lang pháp lý chưa theo kịp thực tiễn của nền kinh tế - xã hội hiện nay làm xuất hiện nhiều hình thức kinh tế, với sự biến dạng hoặc các chủ thể thực hiện nhiều thủ đoạn, cách thức khác nhau để gian lận thuế, trốn thuế mà Chính phủ chưa kiểm soát được các hình thức kinh tế này.

Trên cơ sở đó tác giả đưa ra một số giải pháp góp phần hạn chế tình trạng gian lận thuế, trốn thuế ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

2. Giải pháp đấu tranh chống gian lận thuế, trốn thuế

Một là, không ngừng hoàn thiện các quy định của pháp luật về thuế cho phù hợp với tình hình kinh tế, xã hội của đất nước và tăng cường việc thực thi áp dụng nghiêm minh pháp luật về thuế góp phần đấu tranh ngăn chặn các hiện tượng gian lận thuế, trốn thuế hiện nay.

Các luật thuế nên tạo ra một môi trường thuận lợi cho quản lý thuế. Nếu pháp luật thuế của một quốc gia yếu, nhiệm vụ quản lý hành chính để chống lại hành vi gian lận, trốn thuế sẽ trở nên quá khó khăn. Do đó, pháp luật về thuế cần phải được xem xét một cách định kỳ để phản ánh kịp thời sự thay đổi của môi trường kinh tế.

Hai là, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật thuế cho người dân.

Thách thức lớn đối với việc tuân thủ pháp luật thuế hiện nay là sự thấp kém của văn hóa thuế.

Đây chính là nguyên nhân góp phần duy trì hiện tượng gian lận, trốn lậu thuế.

Cần phải tăng cường thực hiện các chương trình giáo dục pháp luật, tuyên truyền pháp luật về thuế cho người dân.

Ba là, các lực lượng chức năng Công an, Hải quan, Cảnh sát biển, Quản lý thị trường, cán bộ ngành thuế... cần nâng cao chất lượng công tác điều tra, xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm trong hoạt động trốn thuế, gian lận thuế. Tăng cường thực hiện công tác rà soát, nắm tình hình địa bàn trọng điểm trên địa bàn mà mình được phân công, phân cấp quản lý; xác định những đối tượng có biểu hiện, khả năng nghi vi phạm tội trốn thuế để đưa vào diện quản lý nghiệp vụ. Sau khi đã tiếp nhận tin báo về tội phạm, phải nhanh chóng xác minh, thu thập tài liệu, củng cố chứng cứ nhằm chứng minh tội phạm và người thực hiện hành vi phạm tội, tránh để đối tượng tiêu hủy tài liệu chứng cứ cũng như tẩu tán tài sản có được từ hoạt động phạm tội. Quá trình điều tra, xử lý vụ án, nếu phát hiện ra những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý, chính sách pháp luật về thuế cần phải kiến nghị với các cơ quan chức năng sớm hoàn thiện, khắc phục những lỗ hổng, không để tội phạm lợi dụng hoạt động.

Bốn là, các lực lượng chức năng cần thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp với nhau. Các ngành Công an, cơ quan thuế, hải quan, tài chính, kế hoạch đầu tư, Viện kiểm sát nhân dân các cấp, Tòa án nhân dân các cấp... tăng cường phối hợp đi vào thực chất, bằng các văn bản pháp luật phối hợp, tích cực hợp tác với nhau để đấu tranh ngăn chặn trốn thuế gian lận thuế nhằm đáp ứng yêu cầu phòng ngừa tội phạm trốn thuế trong thời gian tới. Cụ thể, tạo hành lang pháp lý cho hoạt động phối hợp thông qua việc ban hành các quy chế phối hợp cụ thể, đảm bảo cho hoạt động phối hợp được triển khai một cách hiệu quả, đi vào chiều sâu, tránh hình thức. Thực hiện tốt mặt công tác này, lực lượng Công an cùng với

các cơ quan, lực lượng khác có chức năng sẽ nắm chắc được những thông tin trong lĩnh vực thuế theo chức năng, nhiệm vụ được phân công. Không những thế, hệ thống liên thông chia sẻ thông tin trong lĩnh vực thuế giữa các lực lượng cũng được “kích hoạt”, tạo điều kiện thuận lợi cho việc khai thác thông tin hướng tới một mục tiêu chung là phòng ngừa tội phạm trốn thuế một cách hiệu quả nhất.

Trên đây là một số quan điểm của tác giả trên cơ sở nghiên cứu những vấn đề liên quan đến gian lận thuế, trốn thuế và các quy định của pháp luật trong đấu tranh ngăn chặn và đưa ra một số giải pháp góp phần đấu tranh ngăn chặn tình trạng gian lận thuế, trốn thuế hiện nay. Xin được chia sẻ cùng bạn đọc.

Tài liệu tham khảo:

Clemens Fuest and Nadine Riedel: “Tax evasion, tax avoidance and tax expenditures in developing countries: A review of the literature”, Report prepared for the UK Department for International Development (DFID) version June 19th, 2009, Oxford University Centre for Business Taxation, tiếng Anh, tr.1.

Viện Khoa học pháp lý - Bộ Tư pháp: “Tư điển Luật học”, Nxb Tư pháp, Nxb Từ điển bách khoa, Hà Nội, năm 2006, tr.734.

Stuart P.Green: “What is Wrong with Tax Evasion?”, Rutgers School of Law-Newark Research Papers Series Paper No: 045, tiếng Anh, tr.1.

John A.Kay: “The anatomy of Tax avoidance. In Income Distribution: Limits to redistribution”; Proceedings of the 31st symposium of the Colstor Research Society. University of Bristol. John Write and Sons Ltd, tiếng Anh, tr. 135-148.

Nghị định số 125/2020 ND-CP quy định xử phạt hành chính về thuế hóa đơn.

Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.